

Hồi Thứ 46 - Thành Lạc Dương, Loạn Bồ khóc Bành Việt Đất Hoài Nam, Anh Bồ phản Hán triều

Người xin vào cáo việc cơ mật là quan Thái Bộc nước Lương.

Thái Bộc bị Bành Việt nhân lúc say rượu mắng mấy câu, sinh lòng căm tức nghĩ thầm :

- Ta với Bành Việt vốn là bấy tôi nhà Hán, hắn lay lập được công lớn, nên vua phong làm Lương Vương. Hắn lại cậy quyền thế khinh bỉ ta thậm tệ. Ta chẳng có gia quyến gì ở đây, chỉ bằng trốn về Tràng An cáo biến, khiến cho cái vương tước của hắn phải mất ta mới hả dạ. Nghĩ rồi thu thập hành trang, đang đêm lên vào Tràng An cáo biến.

Hán đế đòi vào hỏi :

- Người là người ở đâu ? Vào tố cáo việc cơ mật gì ?

Thái Bộc nói :

- Thần tuy làm quan ở Lương, nhưng thực là bề tôi nhà Hán. Gần đây thấy Lương vương chiêu tập binh mã, dụng ý phản loạn nên thần trốn về đây cấp báo.

Hán đế nói :

- Lời nói nhà ngươi có gì làm bằng chứng chẳng ?

Thái Bộc tâu :

- Trước đây, Trần Hy phản loạn, Bệ hạ truyền chỉ sai Lương vương đi dẹp loạn, Lương vương cáo bệnh không xuất quân, đó là bằng chứng thứ nhất. Lúc Hàn Tín bị giết, Lương vương khóc lóc rất thảm thiết, đó là bằng chứng thứ hai. Nếu không có ý khác sao lại hành động như vậy ?

Hán đế liền sai triệu Trần Bình vào cung thượng nghị.

Trần Bình nói :

- Bành Việt thấy Bệ hạ giết Hàn Tín nên sanh dị tâm. Nay phải cho người đến triệu về. Nếu hắn chịu về thì bắt giữ lại, cách chức đi. Bằng hắn không chịu về, ta sẽ đem quân đến đánh.

Hán đế theo lời, sai Lục Giả đến Đại Lương truyền triệu Bành Việt.

Lục Giả vâng mệnh đến nơi. Bành Việt tiếp đón rất hậu và nói :

- Quan Đại phu đến đây có việc gì ?

Lục Giả nói :

- Quan Thái Bộc nước Lương tố cáo ngài mưu phản, nhưng lời tố cáo thiếu bằng chứng, khiến cho Hoàng thượng nghi ngờ, bắt hắn giam lại, rồi sai tôi đến đây triệu ngài về triều để hỏi cho rõ ràng.

Bành Việt nói :

- Người ấy vì lâu nay chính sự bê trễ, tôi có vài lần khiển trách nên hắn thù tôi vu cáo đó. Nay Chúa thượng đã vờ tôi về tôi xin tuân lệnh để tỏ lòng thanh bạch của tôi.

Lục Giả nói :

- Ngài nghĩ như thế rất phải.

Bành Việt bèn đặt tiệc khoản đãi Lục Giả rồi sắp sửa hành trang để cùng Lục Giả ra đi.

Hồ Triệt bước ra can :

- Trong lúc Hán đế đang nghi ngờ, Đại vương về triều không khỏi bị hại như Hàn Tín.

Bành Việt nói :

- Hàn Tín là kẻ có tội, còn ta là người trong trắng, lẽ nào lại trốn không về để cho thiên hạ cho ta là đưa phản phúc.

Lục Giả nghe Hồ Triệt nói vội vã bàn :

- Lời quan Đại phu họ Hồ chẳng qua là cái lo tạm thời, chứ không phải cái lợi lâu dài. Nay có người tố cáo ngài, mà ngài không chịu về triều, tất nhằm vào âm mưu của kẻ vu cáo. Hoàng thượng sẽ đem quân đến đánh, chừng đó ngài tránh sao khỏi tội.

Bành Việt nghe Lục Giả nói, suy nghĩ một lúc rồi quyết định về triều.

Lúc khởi hành, các bộ lão nước Lương đồng kéo đến đưa tiễn rất đông.

Vừa ra đến cửa thành, Bành Việt thấy Hồ Triệt treo ngược đầu xương đất cố ý can gián.

Bành Việt nói :

- Có gì mà quan Đại phu lại khổ gián như vậy ?

Hồ Triệt nói :

- Tôi treo ngược đầu xuống đất còn được Đại vương cứu, nhưng nếu Đại vương về triều, bị khổ hình biết lấy ai cứu ? Tấm gương Hàn Tín còn đó, sao Đại vương đã quên.

Bành Việt nói :

- Lời quan Đại phu tuy là xác luận, song lòng ta đang nóng gấp Hán đế để minh oan, không thể nghe lời quan Đại phu được.

Dứt lời cùng Lục Giả thẳng tiến.

Bấy giờ gặp lúc vua Hán ra tuần du ở Lạc Dương.

Bành Việt liền đến nơi yết kiến.

Hán đế thấy mặt Bành Việt, nổi giận mắng :

- Ngày trước Trần Hy làm phản, ta sai nhà ngươi đi dẹp loạn sao nhà ngươi không đến ?

Bành Việt tâu :

- Lúc ấy hạ thần bệnh, chứ không phải kháng lệnh.

Hán đế nói :

- Nay viên Thái Bộc tố cáo ngươi tội mưu phản, ngươi nói làm sao ?

Bành Việt nói :

- Người ấy lừa dối, bỏ bê công việc bị hạ thần khiển trách, nên sanh thù oán. Xin Bệ hạ sáng soi kéo hạ thần bị hàm oan.

Hán đế giao Bành Việt cho tòa Ngự Sử tra hỏi.

Bành Việt vẫn một mực kêu oan. Chợt có một người đến trước cửa triều xin vào yết kiến Hán đế.

Hán đế đòi vào hỏi :

- Nhà ngươi là ai ?

Người ấy nói :

- Tôi là quan Đại phu nước Lương tên Hồ Triệt.

Hán đế hỏi :

- Nhà ngươi đến đây có việc gì ?

Hồ Triệt nói :

- Bệ hạ lúc trước bị khốn nơi Huỳnh Dương, nếu không có Lương vương chân đường lương của Sở, thì Bệ hạ đâu có ngày nay. Lương vương hết lòng với Bệ hạ như thế mà Bệ hạ nghe lời vu cáo, làm hại Lương vương, thiên hạ sẽ kinh động chẳng ?

Hán đế nghe nói, lòng hoang mang chưa quyết. Hồ Triệt vẫn quỳ mãi trước thềm không chịu lui ra.

Hán đế nói :

- Trẫm có ý định giết Bành Việt. Nay nghe lời ngươi cũng có lý. Vậy trẫm cách chức Bành Việt, cho làm thứ dân ở huyện Thanh Y thuộc Tây Xuyên, trọn đời không được hưởng bổng lộc gì cả.

Lại phong cho Hồ Triệt làm quan Đại phu.

Hồ Triệt nói :

- Lương vương bị cách chức, tôi lẽ nào lại nhận làm quan ! Xin Bệ hạ cho tôi được về cày ruộng là đủ lắm rồi.

Hán đế thở dài, truyền Hồ Triệt lui ra.

Bành Việt bị đày đi Tây Xuyên, lòng đau đớn nhưng không biết nói sao, âm thầm sắp sửa hành trang lên đường.

Một hôm, đi đến Đồng Quan bỗng gặp Lã hậu cùng sang Lạc Dương với Hán đế.

Bành Việt thấy Lã hậu, khóc lóc chạy đến trước long xa kêu oan.

Lã hậu hỏi :

- Nhà ngươi là ai ? Có việc chi ?

Bành Việt nói :

- Tôi là Lương vương Bành Việt, vốn vô tội, Chúa thượng nghe lời tên nô bộc vu oan, đày tôi sang đất Thục, xin Hoàng hậu cứu gỡ cho.

Lã hậu nói :

- Vậy thì nhà ngươi theo ta đến Lạc Dương, ta sẽ tâu xin Hoàng thượng tái xét.

Bành Việt dập đầu tạ ơn và nói :

- Nếu Hoàng hậu cứu tôi phen này thật là ơn tái tạo

Lã hậu đến Lạc Dương, vào yết kiến Hán đế và tâu :

- Bành Việt là một tráng sĩ, trí dũng có thừa. Nếu hắn đã sanh tâm tạo phản thì nên giết phứt đi, sao lại đày vào đất Thục cho sanh thù oán. Thần thiếp gặp hắn ở giữa đường, có đem hắn về đây, xin Bệ hạ xét nghĩ.

Hán đế nói :

- Lã hậu nói rất phải.

Liên truyền lệnh đem Bành Việt ra chém, kết tội phản quốc.

Lã hậu lại nói :

- Thiên hạ vì thấy Bệ hạ nhân từ nên coi thường uy lực, không tuân phép nước. Nay nên đem xác Bành Việt ướp làm mắm rồi chia cho chư hầu. Có thể chư hầu mới không dám loạn động.

Hán đế theo lời, toan đem xác Bành Việt làm mắm, bỗng có một người từ phía Đông thành Lạc Dương chạy đến, ôm thầy Bành Việt vừa khóc, vừa nói :

- Oan ức thay

Quân canh liền bắt nộp cho Hán đế. Hán đế hỏi :

- Người là ai ? Tại sao ôm thầy kẻ tôi mà khóc ?

Người ấy nói :

- Tôi là Loan Bố, người đất Xương ấp làm chức Đại phu ở nước Lương. Tại vì thấy Lương vương chết oan, nên đến đây khóc.

Hán đế nói .

- Lương vương mưu phản, sao người lại bảo là chết oan .

Loan Bố nói :

- Ngày xưa, Bệ hạ bị khốn nơi Huỳnh Dương, Hàn Tín tù nằm yên nơi Bắc Hà không đến, trong cơn nguy ngập ấy Lương vương đã kéo binh đến chặn đường lương của Sở, khiến cho Sở phải lui binh. Chẳng những thế, mấy lần Bệ hạ lâm nguy, Lương vương đều tận tâm giải cứu.

Nay thiên hạ thái bình, kẻ có công mong được cộng hưởng vinh hoa, thì Bệ hạ lại nghi ngờ, nghe kẻ thất phu hăm hại tôi trung. Tôi chỉ sợ sau này công thần ai nấy đều tự lo thân mình, chẳng ai muốn cùng Bệ hạ lo việc thiên hạ.

Nói xong, Loan Bố lại cất tiếng khóc âm ỉ.

Hán đế ngồi yên một lúc, không nói lời nào, rồi truyền phong cho Loan Bố làm chức Đô úy.

Loan Bố từ chối, nói :

- Thần không muốn làm quan, chỉ ước mong được thu nắm xương tàn của Lương vương đem về mai táng.

Hán đế nhậm lời. Loan Bố liền đem hài cốt Bành Việt về đất Lương.

Ngay lúc đó, quân sĩ đã lóc hết thịt của Bành Việt để làm mắm rồi, Loan Bố chỉ còn thu nhặt bộ xương trắng đem đi mà thôi.

Quân sĩ làm mắm xong, Hán đế sai đem chia cho các chư hầu mỗi nơi mỗi lọ.

Một hôm, sứ thần đem mắm đến Hoài Nam đưa cho Anh Bố.

Gặp lúc Anh Bố đang bày tiệc ở lầu Vọng Giang, thết đãi quần thần, thấy vua ban lọ mắm, vội vàng bái lĩnh và mở ra ném một miếng.

Mắm vừa qua khỏi cổ, Anh Bố bỗng nôn ọe ra ngã xối xuống đất.

Tả, hữu xúm lại đỡ dậy. Hồi lâu Anh Bố mới tỉnh, lòng nghi ngại, hỏi sứ thần :

- Thịt gì có mùi vị lạ vậy ?

Sứ giả không dám giấu, thực minh kể lại. Anh Bố nổi giận hét lớn rút gươm chém sứ giả rơi đầu, rồi điếm hai mươi vạn binh đóng ngoai thành, quyết chống lại Hán đế .

Tin ấy đồn khắp xa gần.

Bỗng một hôm, Loan Bố mặc đồ tang, chống gậy tre tìm đến yết kiến Anh Bố kể lại việc Lương vương chết oan.

Loan Bố nói :

- Trước kia nhờ có Hàn hầu, Lương vương và Đại vương ra công diệt Sở, nghiệp Hán mới thành. Thế mà Hán đế đang tâm giết Hàn hầu và Lương vương, không tưởng đến chút công lao. Nay chỉ còn Đại vương đây, tôi e sớm muộn không khỏi vạ.

Anh Bố nói :

- Tôi đã giết sứ thần, quyết dấy binh báo thù cho Hàn hầu và Lương vương. Nay lại có quan Đại phu đến đây giúp đỡ công việc ắt thành.

Phi Hách nói :

- Phàm việc quân, trước tiên phải tạo lấy thế. Đại vương nên truyền hịch đến các vùng Yên, Triệu, chiếm giữ đất Sơn Đông làm căn bản, rồi sau sẽ tính việc giao tranh. Chớ nên vì cái nộ khí nhất thời mà hỏng việc lớn .

Anh Bố nói :

- Việc trả thù rất gấp, lòng ta như lửa đốt, thế mà ngươi lại bảo diên trì, để thủ thế thì bao giờ mới trừ được cừu nhân ?

Anh Bố chẳng nghe lời Phi Hách, tức tốc điểm binh đánh đất Thượng Sái và đất Ngô. Vua chư hầu hai nước này là Lưu Giao và Lưu Giả đem quân chống cự. Thế quân của Anh Bố quá mạnh, Lưu Giao và Lưu Giả cự không lại đều bị tử trận.

Tin báo về đến Trảng An, Hán đế thất kinh, triệu các tướng vào triều nghị kế.

Các tướng nói :

- Anh Bố là đứa hữu dũng vô mưu, làm được trò gì mà lo.

Như Âm hầu Thắng Công nói :

- Tôi có một người môn khách, nguyên là quan lệnh đoan nước Sở, tên Tiết Công. Lúc hay tin Anh Bố làm phản, hần cười lớn nói : "Kẻ ấy mà làm nên việc gì". Hạ thần đoán chắc là Tiết Công có kế gì hay ! Hán đế vội sai người tiểu Tiết Công đến hỏi.

Tiết Công tâu :

- Sách lược của Anh Bố có ba đường. Nếu hần dùng thượng sách thì Bệ hạ phải mất hẳn Sơn Đông, thiên hạ chia đôi. Nếu hần dùng trung sách thì hai bên thắng bại chưa biết. Nếu hần dùng hạ sách thì nhà Hán vững như bàn thạch không lo ngại gì cả.

Hán đế hỏi :

- Thế nào là thượng sách ?

Tiết Công nói :

- Mặt Đông lấy Ngô, mặt Tây lấy Sở, gồm Tề, nuốt Lỗ, truyền hịch đi các vùng Yên, Triệu, thì dù Bệ hạ có bá vạn hùng binh cũng không thể nào chiếm lại đất Sơn Đông nổi.

Hán đế hỏi :

- Thế nào là trung sách ?

Tiết Công nói :

- Mặt Đông lấy Ngô, mặt Tây lấy Sở, gồm Hàn, chiếm Ngụy, giữ kho thóc Ngao Thương, lấy cửa Thành Cao, như vậy Bệ hạ khó mà thắng nổi.

Hán đế hỏi :

- Còn thế nào là hạ sách ?

Tiết Công nói :

- Đông lấy Ngô, Tây lấy Thượng Sái, để ý đất Việt, kéo quân đến Trường Sa đánh vào Trảng An. Như vậy Bệ hạ có thể yên gối mà nằm.

Hán đế hỏi :

- Ngươi đoán chừng Anh Bố sẽ theo đường nào ?

Tiết Công tâu :

- Anh Bố quyết sẽ theo hạ sách.

Hán đế hỏi :

- Tại sao vậy ?

Tiết Công nói :

- Anh Bố là bọn ly sơn, không phải người trí dũng chỉ thấy cái lợi trước mắt mà không để ý đề phòng những tai hại về sau. Tôi chắc Anh Bố sẽ theo hạ sách.

Hán đế mừng rỡ, phong cho Tiết Công làm chức Thiên Hộ, rồi truyền điểm quân, ngự giá thân chinh, giao Tiêu Hà ở lại Trảng An coi việc nhiếp chính.

Lúc đó vào mùa đông năm thứ mười hai nhà Đại Hán.

Đại binh của Hán đế kéo đến đóng dọc bờ sông Hoài, hai bên gặp nhau đình binh hạ trại và sai người dò xét địch tình.

Chẳng bao lâu, quân thám thính trở về báo với Hán đế :

- Anh Bố đã lấy đất Ngô, thuận đường kéo qua sông Hoài, chiếm Thượng Sái rồi. Địch quân chỉ còn cách nơi đây mười dặm.

Hán đế cười lớn nói :

- Lời Tiết Công quả không sai.

Liền sai Vương Lăng dẫn một đội binh mã đi trước thám thính, và sai Chu Bột, Quán Anh theo sau tiếp ứng.

Ngay lúc đó Anh Bố cũng đã hay tin đại binh Hán đế kéo đến một mặt cũng cố dinh trại, sắp đặt việc canh phòng nghiêm mật, một mặt dẫn quân qua mé Ung Sơn để dò chừng địa thế.

Vừa đến nơi, gặp đội binh của Vương Lăng cũng vừa đến.

Vương Lăng giục ngựa đến trước, gọi Anh Bố mừng lớn :

- Nhà ngươi chẳng qua là một tên phu làm mướn ở Ly Sơn, một sớm được phong tước vương, lẽ ra lấy thế làm thỏa mãn lắm rồi có sao còn manh tâm phản loạn ?

Anh Bố nổi giận hét :

- Lưu Bang là đứa rượu chè nơi huyện Bái, nhờ được bọn ta giúp sức mới nên nghiệp lớn. Thế mà đặng chim bẻ ná, bội nghĩa vong ân, giết Hàn Tín, hại Bành Việt. Ta quyết trả thù cho hai kẻ ấy . Còn bọn các ngươi cũng nên sớm tỉnh ngộ, cùng ta diệt đứa bất nhân để khỏi ân hận về sau.

Vương Lăng không đáp, cầm đao phóng tới. Anh Bố cũng vang búa đánh lại. Hai bên hỗn chiến được một lúc thì quân Hán ô ạt kéo đến tiếp cứu.

Quân Anh Bố cự không lại chạy trốn tản mác nơi chân núi.

Hán đế cười con bạch long ung dung tiến đến, thấy quân Anh Bố thua chạy, liền ra lệnh đuổi theo truy kích.

Chẳng ngờ Loan Bố núp sau hốc núi, thấy Hán đế đi qua, giương cung bắn một mũi, tên găm vào bả vai, Hán đế sa xuống ngựa.

Tả hữu thất kinh, xúm lại đỡ Hán đế lên ngựa, đưa về trại. Các tướng Hán nghe tin ấy không ai còn hăng đánh nữa, lần lượt kéo binh về.

May thay ! Hán đế bị mũi tên không nặng lắm, ngày hôm sau có thể đứng dậy được.

Thấy các tướng vào viếng an, Hán đế nói :

- Anh Bố thấy ta thọ tiền ắt không phòng bị, các ngươi nên thừa cơ đánh một trận tất thắng .

Trần Bình nói :

- Chớ nên đánh vội. Cứ án binh bất động làm cho Anh Bố tưởng Bệ hạ bị thương nặng, sanh lòng kiêu ngạo, chừng ấy mới xuất quân.

Hán đế theo lời, truyền quân canh phòng cẩn mật.

Lại sai Tào Tham lĩnh ba vạn quân đến Lục An trấn nã gia quyền Anh Bố, lại sai Ky Thông lĩnh hai vạn quân phục sau trại Anh Bố, sai bọn Chu Bật đóng giữ bên Hoài Giang. Tất cả đều chuẩn bị, chờ mệnh lệnh.

Anh Bố thấy Hán đế mấy ngày không ra quân, mừng rỡ nghĩ thầm :

- Hán đế tất bị thương nặng nên án binh bất động. Ta nên thừa cơ tiến đánh.

Loan Bố nói :

- Ta nên dò xét cẩn thận, e họ có mưu kế gì khác chăng ?

Anh Bố nói :

- Thế trận đã vậy còn chờ gì nữa.

Liền chia hai cánh quân kéo đến khiêu chiến. Song suốt ba ngày, dinh Hán không có một người nào ra đối địch.

Anh Bố nói :

- Vua quả đã bị thương, nên quân không chủ tướng. Đêm nay ta thừa cơ đến cướp trại chắc được toàn thắng.

Loan Bố nói :

- Bọn Trần Bình có sẵn nhiều chức quý. Tôi e chúng có mưu kế gì đây.

Nói chưa dứt lời, có quân vào báo :

- Đại dinh đã bị tướng Hán là Kỷ Thông cướp mất rồi. Hiện bọn Chu Bật đang đóng giữ cửa sông, còn Tào Tham thì đem binh đến Lục An, bắt hết gia quyến của Đại vương.

Anh Bố nghe báo thất kinh vội vã thu quân dồn về phía sau núi đóng trại. Song chưa kịp lui binh thì đã thấy trong dinh Hán có một cánh binh mã hùng hổ kéo ra, tướng cầm đầu là Phàn Khoái.

Phàn Khoái giục ngựa đến, lớn tiếng gọi Anh Bố nói :

- Nhà ngươi mau đầu hàng kéo mất mạng.

Anh Bố nổi giận, kèm ngựa lại cùng Phàn Khoái giao chiến.

Hai tướng đánh nhau hơn hai mươi hiệp, quân Hán ô ạt kéo đến tiếp viện.

Anh Bố không dám đánh nữa quảy ngựa bỏ chạy. Quân Hán thừa thế đuổi theo, giết quân Anh Bố không biết bao nhiêu mà kể.

Anh Bố chạy đến mé sông Hoài, nhìn đằng sau chỉ còn hơn hai mươi quân kỵ , nghĩ thầm :

- Nếu lẫn quân nơi đây mạng ta ắt chẳng còn, chi bằng qua đất Ngô, tìm đến nhà người bạn là Ngô Nhuế ẩn thân, chiêu tập nghĩa sĩ rồi sẽ tính .

Nghĩ rồi giục ngựa qua sông Hoài, nhắm phía Đông Nam chạy thẳng.

Hán đế thấy Anh Bố chạy trốn, liền thu quân về trại, mật sai người dò xem Anh Bố chạy đến đâu ? Trú ngụ nơi nào ? Rồi sẽ tìm kế đến bắt.

Anh Bố chạy đến đất Ngô, vào nhà Ngô Nhuế, nhưng rủi thay, lúc đó Ngô Nhuế đi săn, vắng nhà, chỉ có người cháu là Ngô Thành ở đó.

Ngô Thành trước kia từng bị Anh Bố làm nhục, lòng căm phẫn chưa nguôi. Nay thấy Anh Bố làm phản, bị quân Hán đánh tan tành, nên nghĩ thầm :

- Anh Bố là đứa vũ phu, trước kia ỷ thế, trấn thủ Hoài Nam, xem người như cỏ rác. Nay đến đây ta cũng nên trả thù cho hả dạ.

Nghĩ rồi bước ra tiếp đón Anh Bố vào phủ, sai tả, hữu đặt tiệc khoản đãi .

Anh Bố hỏi :

- Lệnh thúc đi chơi đâu vắng ?

Ngô Thành nói :

- Chú tôi khi rảnh việc thường đến Nam Sơn săn bắn, có khi năm sáu bên mới về. Xin Đại vương cứ an lòng ở đây nghỉ ngơi ít bữa.

Anh Bố nói :

- Bữa trước tôi xuất quân sang Ngô, nhờ được lệnh thúc đem quân ra hàng nên tôi mới lấy được Thương Soái và kéo binh đến Thiên Tây. Chẳng ngờ bị sa cơ, để quân Hán cướp trại, thế quân bị thất. Nay tôi định đến đây tạm trú ít hôm, đợi lệnh thúc về sẽ họp binh mã cùng quân Hán quyết chiến. Nếu thu được thiên hạ, phú quý chúng ta cùng hưởng.

Ngô Thành giả cách vâng lời, cố mời Anh Bố uống rượu. Anh Bố uống đến say mềm, rồi ra nhà công quán nằm ngủ.

Gần đến canh hai, Ngô Thành dẫn bốn mươi tráng sĩ, trang bị dao mác, từ phía sau nhà công quán trèo tường vào, sẽ lên đến chỗ Anh Bố nằm ngủ.

Đến nơi, thấy Anh Bố đang ngáy như sấm. Ngô Thành rút kiếm, chém một nhát, đầu Anh Bố rơi xuống . Ở phòng bên cạnh, có vài mươi tên quân hầu, nghe động, la ầm lên.

- Bên phòng Đại vương có việc gì thế ?

Chúng đồ xô chạy đến. Nhưng bốn mươi tráng sĩ của Ngô thành chân lại giết hết .

Ngô Thành đem thủ cấp của Anh Bố đến nạp cho Hán đế .

Hán đế mừng rỡ, truyền Ngô Thành đem đầu Anh Bố vào, Trần Bình can :

- Không nên, Anh Bố là tay kiện tướng một thời, nay thốt nhiên bị giết như vậy hèn phách chưa tan nếu đến gần e ác khí xung phạm vào long thể.

Hán đế nói :

- Trẫm từ lúc khởi binh đất Bái, đã từng xông pha trăm trận, trải mấy mươi năm chiến đấu ? Những đầu lâu lớn nhỏ trông thấy biết muôn vạn, nào sá gì cái đầu của Anh Bố mà sợ.

Liền truyền đem thủ cấp Anh Bố vào.

Hán đế vừa trông thấy, đã buột miệng mắng lớn :

- Thất phu ! Không biết giữ bổn phận làm tôi, mưu tâm phản loạn. Nay đã bị chém đầu, phỏng còn ngang dọc ở vùng Ngô Sở nữa chăng ?

Lời Hán đế vừa dứt, chiếc đầu Anh Bố cử động, râu tóc dựng ngược lên, rồi một luồng ác khí xông ra, bay vào mặt Hán đế làm cho Hán đế xây xẩm, té xuống đất.

Hồi Thứ 47 - Trương Lương bày kế giúp Thái tử Như ý được phong làm Triệu vương

Tả hữu thấy Hán đế bị ác khí xông vào mặt, ngã xỉu xuống đất, liền xúm lại đỡ dậy đưa vào nội cung, tìm ngự y điều trị.

Qua mấy ngày nằm liệt trên giường, Hán đế không nói năng gì cả. Các tướng vào vấn an, đem lòng lo lắng.

May thay ! Chỉ độ mười ngày Hán đế lần lần tỉnh lại rồi bình phục.

Một hôm, Hán đế lâm triều, đòi Ngô Thành vào, ban thưởng rất hậu, và phong chức Trung Nghị hầu, lại viết chiếu khuyến Ngô Nhuế dụng tâm gìn giữ đất Giang Hạ, phong con Lưu Trọng là Lưu Hán làm Ngô vương, cho trấn thủ đất Giang Đông.

Qua một thời gian, Hán đế lại đi tuần du khắp nơi, để vỗ về dân chúng. Khi đến nước Lỗ thấy có đền thờ đức Khổng tử ở làng Khuyết Lý, Hán đế bèn thân xuất trăm quan đến đó làm lễ tế, rồi phong cho con cháu họ Khổng làm quan cả.

Xong việc ấy, Hán đế lại trở về Phong Bái, đặt tiệc rượu ở Bái cung, cho mời tất cả bô lão trong vùng và các trẻ con nơi đó đến dự.

Tiệc rượu linh đình suốt mấy ngày đêm không ngớt tiếng đàn, tiếng hát.

Hán đế tự mình đặt ra một bài hát, dạy bọn trẻ con hát như sau :

Gió lồng trời cao thăm

Rồng vườn mây cùng bay !

Giang sơn này ! Sự nghiệp này !

Phong lưu cho bỏ những ngày lao lung

Bọn trẻ hát vang trời. Hán đế bắt giặc cảm động, ứa nước mắt nói với các bô lão :

- Kể từ nay nghĩ đến cổ hương không khỏi động lòng bi cảm. Như ta, lúc còn bé, ngày ngày cùng các người hàng xóm gần gũi chuyện trò, tình duyên luyện thực không nổi dứt. Đến sau, Khởi binh ở Phong Bái, ngược xuôi trong trường chinh chiến, sống chết như cánh lông hồng, trải bao nguy nan, nay mới gầy nên sự nghiệp. Và ngày nay, ta đã trở nên người có tuổi tác, mà các ông thì cũng đã đầu bạc răng long. Nghĩ lại việc xưa, tình cảm biết mấy. Ta đây, tuy trong cảnh phú quý, song lúc muôn tuổi vong hồn sẽ về nơi quyến luyện với đất Phong Bái.

Nói xong, lấy huyện Bái làm ấp Thang Mộc, miễn cả các sắc thuế trong vùng.

Dân chúng reo vui, các bô lão cả ngày đến châu chực rộn rịp.

Hán đế thấy thế sợ làm phiền nhiều mọi người, tỏ ý trở về Trảng An. Các bô lão cố nài, xin vua ở nán lại cho thỏa tình hoài vọng.

Hán đế nói :

- Trẫm về đây binh mã quá nhiều, huyện Bái chỉ là một ấp nhỏ, làm sao cung cấp nổi ! Nếu ở lâu sanh điều phiền toái.

Hán đế chỉ ở lại thêm mấy ngày nữa rồi truyền lệnh xa giá trở về Lạc Dương.

Lã hậu, Thái tử, Thích Cơ, Như Ý và văn võ bá quan đều ra ngoài thành nghênh tiếp.

Hán đế truyền mở tiệc ăn mừng, khao thưởng tướng sĩ.

Từ đó, thiên hạ thái bình thịnh trị, lớn nhỏ lạc nghiệp âu ca.

Hán đế có lòng yêu thứ hậu Thích Cơ, nên Lã hậu đem lòng ghen tức nhiều lần tìm cách gây sự với Thích Cơ. Nhưng Thích Cơ vẫn một mực nhẫn nhục.

Một hôm Hán đế yếu mình, Thích Cơ nhân vào cung chầu chực, tâu với Hán đế :

- Bệ hạ xuân thu đã cao, nếu thánh ý không quyết định thế nào e mẹ con thần thiếp sau này phải bị tận diệt.

Hán đế nói :

- Việc đó rất dễ. Thỉnh thoảng rồi trẫm sẽ tính.

Một hôm, Hán đế ngự sang Tây cung, cùng Thích Cơ uống rượu. Lúc say, Hán đế gói đầu vào đùi Thích Cơ ngủ thiếp. Lã hậu cho người do thám, biết được liền thân hành đến Tây cung.

Kẻ hầu cận vội vào báo với Thích Cơ, nhưng Thích Cơ bị Hán đế gói đầu trên vế, không biết làm cách nào để ra tiếp đón Lã hậu được.

Lã hậu xông vào, chỉ mặt Thích Cơ mắng :

- Con tiện tỳ, mày mỗi khi gặp ta thường tỏ ra vô lễ. Nay ta đến cung mày, mày không đứng dậy, phỏng có còn ra thể thống gì nữa.

Thích Cơ thưa :

- Tiệp thiếp hay Chánh hậu đến, song Chúa thượng đang an giấc, không dám kinh động, có đâu lại dám thất lễ .

Lã hậu nói :

- Mỗi việc mảy đều đưa Chúa thượng ra để che chở.

Sau này lúc Chúa thượng trăm tuổi ta xem thử lấy ai che chở mảy.

Nói rồi bỏ ra ngoài. Thích Cơ ngồi lặng hồi lâu, nước mắt ràn rụa rơi vào mặt rồng.

Hán đế chực thức dậy, thấy Thích Cơ đang khóc liền hỏi :

- Ái khanh có việc gì mà khóc thế ?

Thích Cơ thưa :

- Vừa rồi Bệ hạ nằm ngủ say trên vế thiếp, chợt Chánh hậu từ ngoài vào, thiếp sợ giấc rồng bị động, chẳng dám đứng dậy ra tiếp đón. Chánh hậu vào đây quát mắng, buông lời hăm dọa, thần thiếp tủi phận mà khóc.

Dứt lời Thích Cơ quỳ móp xuống đất, cơn buồn đang tràn trên nét sóng thu, khiến Hán đế lòng bối rối, cảm động đưa tay kéo áo, vỗ về :

- Ái khanh cứ an lòng. Trẫm sẽ tìm cách bảo vệ cho mẹ con ái khanh. Ngày mai vào triều, trẫm sẽ bàn với quần thần, đổi ngôi Thái tử, thử xem Lã hậu từ nay còn dám bạc đãi ái khanh nữa chăng ?

Thích Cơ dập đầu lạy tạ. ngày hôm sau, vua lâm triều bá quan ứng hầu đủ mặt, Hán đế viết chiếu ban cho quần thần truyền bàn việc đổi Thái tử sao cho hợp với công luận, không được câu nệ theo ý riêng của mình.

Các quan tuân lệnh, đem việc đó đến phủ Thừa Tướng bàn bạc.

Lã hậu hay được, vội gọi Lã Trạch vào nói:

- Hoàng thượng vì yêu mến Thích Cơ, chẳng nghĩ đến phải trái, mấy lần triệu tập quần thần bàn việc đổi ngôi Thái tử. Nhà ngươi có kế chi giúp ta chăng ?

Lã Trạch nói :

- Hạ thần kiến thức thức hẹp hòi, không đủ để mưu việc lớn. Xin Hoàng hậu mật sai người đến hỏi Trương Tử Phòng may ra có kế hay.

Lã hậu nói :

- Tử Phòng nay đã tịch cốc tu hành còn muốn tham dự gì đến việc nước ?

Lã Trạch nói :

- Hạ thần vẫn quen biết với con Tử Phòng là Tích Cường, vậy nhờ hẩn khéo nói với Tử Phòng, ắt Tử Phòng không nỡ từ chối.

Lã hậu liền sai Lã Trạch và Tử Cường đến yết kiến Trương Lương.

Trương Lương từ chối không tỏ ý.

Lã Trạch nói :

- Tồi vâng mệnh Hoàng hậu tới đây vẫn kể, nếu Tôn công không chỉ dạy, tôi biết về tâu với Hoàng hậu làm sao. Thôi thà tôi liều chết ở đây chứ quyết không ra khỏi cửa này.

Trương Lương nói :

- Việc ấy không phải tôi không muốn nói. Chỉ sợ nói ra không tiện mà thôi.

Lã Trạch nói :

- Lời Tôn công nói ra chỉ lọt vào tai tôi, có gì mà không tiện ?

Trương Lương suy nghĩ một lúc rồi ghé vào tai Lã Trạch nói nhỏ :

- Ngày thường, Bệ hạ vẫn nghe tiếng bốn hiền sĩ ẩn trong núi Thương Sơn. Núi này hiểm trở lắm, bốn người ấy chỉ ăn cỏ chi, uống nước suối mà sống thanh thoi. Bệ hạ đã nhiều lần vời về triều, nhưng họ nhất định không ra. Bệ hạ lại có ý muốn trừ họ đi, song sợ thiên hạ chê bai, tàm cho kẻ hiền sĩ bốn phương không dám tìm đến triều phục. Vì vậy mà Bệ hạ đành chịu vậy. Nay Chánh hậu nên chọn một người ăn nói giỏi, dùng lễ vật mời họ về triều can ngăn. Lời nói của bốn người ấy có sức mạnh hơn trăm vạn binh hùng, ngôi Thái tử sẽ không mất.

Lã Trạch nói :

- Xin Công tôn cho biết tên bốn người hiền sĩ đó.

Trương Lương nói :

- Bốn người đó có một người họ Đường tên Tuyên Minh, quê ở Đông viên, hiệu là Đông Viên Công Một người họ Y tên Lý Quý, quê ở hàm Đan, trước ẩn ở Thương Nam. sau cùng Đông Viên kết bạn. Một

người họ Thôi, tên Hoàng, tự là Thiệu Thông, quê ở nước Tề, ẩn ở Hạ Hoàng, niên hiệu là Hạ Hoàng Công. Một người họ Chu tên Thuật, tự là Nguyên Đạo, người ở Hà Nội, hiệu là Giốc Lý Tiên sinh.

Lã Trạch liền trở về cung tâu lại với Lã hậu.

Lã hậu sai nội sử sắm sửa vàng ròng, bạc nén, cùng đem theo bốn con ngựa tốt đến Thương Sơn tìm yết kiến bốn nhà ẩn sĩ.

Lúc ấy, bốn ông già vừa đi hái rau chi về, thấy sứ giả đem lễ vật đến quỳ móp bên chân núi, liền hỏi :

- Quý ngài có việc gì đến đây lại thủ lễ với chúng tôi đường ấy ?

Sứ giả nói :

- Hoàng Thái tử ngày nay là người nhân hiền, lâu nay vẫn ngưỡng mộ danh các ngài, vì vậy sai chúng tôi đến đây rước bốn ngài về triều giúp đỡ, và dạy bảo Thái tử để thành cái nghiệp thái bình thịnh trị.

Bốn vị ẩn sĩ ban đầu từ chối nhưng sau cùng sứ giả thành khẩn, quỳ mãi không đứng dậy, nên bằng lòng thu lễ vật, sắm sửa hành trang về Tràng An yết kiến Thái tử.

Lã hậu đặt tiệc khoản đãi bốn hiền sĩ rất long trọng.

Từ đó bốn người sớm tối cùng Thái tử bàn luận việc thiên hạ, một phút không rời.

Ngày kia Hán đế lâm triều, hỏi quần thần :

- Trẫm giao cho quần thần định việc lập ngôi cho Thái tử chẳng hay ý các khanh thế nào ?

Thúc Tôn Thông và Chu Xương bước ra tâu :

- Xưa Tấn Hiếu Công vì say mê nàng Ly Cơ, bỏ Thế tử lập Hề Tề nên nước Tấn bị loạn mười năm. Nước Tần vì không sớm định ngôi Thái tử của Phù Tô khiến Triệu Cao được dịp trái lập họ Hồ mà nghiệp Tần phải mất. Đó là những tấm gương Bệ hạ từng thấy rõ. Nay Thái tử là người nhân hiền, thiên hạ đều biết tiếng cả. Bệ hạ lại bỏ con lớn, lập con thứ, sao cho khỏi thiên hạ dị nghị.

Hán đế nghe nói, vung tay áo, bỏ đứng dậy đi vào trong, định sang Tây cung, nhưng vừa đi đến tiền điện xảy gặp Thái tử từ điện Văn đức đến, có bốn ông già theo sau.

Hán đế ngạc nhiên hỏi :

- Bốn người kia từ đâu đến ?

Bốn người phục xuống đất xưng rõ họ tên. Hán đế kinh ngạc, hỏi :

- Trẫm nghe danh các người đã lâu, dùng hậu lễ đến rước có sao các người không đến, nay lại theo con ta ?

Bốn người nói :

- Bệ hạ vẫn có tánh hay khinh kẻ sĩ, vì vậy chúng tôi khiếp sợ xa lánh. Nay nghe Thái tử là người nhân hiền, nguyện đem thân đến phò.

Hán đế nói :

- Phiền các người cố gắng dạy bảo Thái tử.

Bốn ông già phục xuống lạy tạ, tướng mạo uy nghi, khí phách trang nhã. Hán đế đứng nhìn một lúc rồi mới dời chân.

Sang đến Tây cung, Thích Cơ ra rước vào, Hán đế thuật lại chuyện triều thần can ngăn không cho đổi ngôi Thái tử.

Thích Cơ nghe nói, bất giác rơi lệ. Hán đế an ủi :

- Để ta phong cho Như Ý đến một nơi đất tốt, làm căn bản lập nghiệp không còn lo gì nữa.

Thích Cơ nói :

- Tại sao hôm nay Bệ hạ đổi ý ?

Hán đế nói :

- Thái tử vừa thu nạp được bốn kẻ sĩ có tài, như thế tức là vậy cánh đã định. Và lại Thái tử cũng là bậc nhân hiền thiên hạ đều ngưỡng phục. Nếu thay đổi e sanh biến.

Thích Cơ dập đầu lạy tạ nói :

- Thần thiếp chỉ ước mong làm sao sống an thân là đủ rồi, có đâu dám cao vọng. Chẳng hay Bệ hạ định phong Như Ý nơi nào ?

Hán đế nói :

- Vừa rồi ta đi tuần du ở Hàm Đan, thấy phong thổ thuần hậu, nhân dân giàu mạnh, đó là nơi hiểm trở, trước có Yên Đài ngăn cách, sau có Chương Hà bủa vây, đất vuông nghìn dặm, hiền sĩ khá nhiều. Nếu đóng đô ở đây cũng như đóng đô ở Tràng An, suốt đời thanh nhàn sung sướng. Và lại Hàm Đan cách Tràng An xa lắm, có thể làm chỗ dung thân được.

Thích Cơ nói :

- Phong Như Ý làm Triệu vương, thiếp xin cảm tạ ơn dày của Bệ hạ, song Như ý hãy còn trẻ dại, cần phải có một người theo bảo vệ, ngõ hầu mới giữ nổi cõi bờ.

Hán đế nói :

- Trẫm sẽ lựa một người đủ tài trí theo phò, ái khanh chớ lo.

Ngày hôm sau, Hán đế ngự triều, cùng văn, võ bá quan đàm đạo.

Hán đế nói :

- Trẫm y theo lời luận của quần thần, không đổi ngôi Thái tử , song xét Như Ý cũng đã lớn tuổi, không nên để mãi trong cung, trẫm muốn phong cho Như Ý làm Triệu vương, đóng đô ở Hàm Đan, các khanh nghĩ thế nào ?

Quần thần tâu :

- Bệ hạ phong Như ý làm Triệu vương rất hợp với công luận

Hán đế nói :

- Như Ý đến Hàm Đan cần phải có một người theo giúp đỡ sớm tối dạy bảo. Vậy các khanh xem thử ai có thể đảm đương việc ấy ?

Tiêu Hà nói :

- Quan Ngự sử Chu Xương là một người chính trực, có thể tin cậy việc ấy được.

Hán đế truyền đòi Chu Xương đến ban trách nhiệm.

Chu Xương nói :

- Bệ hạ sai thần việc gì thần đâu dám trái mệnh, song thần xin Bệ hạ viết tờ thủ sắc gồm có ba điều, mới tránh khỏi tai họa về sau.

Hán đế hỏi :

- Ba điều ấy là điều gì ?

Chu Xương nói :

- Điều thứ nhất, không nên bắt về triều, e địa phương không người coi giữ. Điều thứ hai, lúc đến nước Triệu, nhị Điện hạ phải nghe lời thần khuyên can. Điều thứ ba, nhị Điện hạ không nên thường thường cùng với thứ hậu giao thông tin tức. Được ba điều ấy, hạ thần mới có thể bảo vệ Triệu vương sau này được.

Hán đế nói :

- Ba điều ấy chẳng có gì khó khăn cả .

Liền viết sắc trao cho Như ý, truyền Như Ý sắm sửa đi trấn nhậm.

Như Ý vào giã biệt Thích Cơ.

Thích Cơ nói :

- Mẹ cùng con ngày nay ly biệt, chưa biết đến bao giờ mới gặp mặt.

Hai mẹ con ôm nhau khóc ròng.

Ngày hôm sau Như Ý khởi hành, Hán đế ngự ra tận ngoài thành đưa tiễn.

Chu Xương đem cả gia quyến, cũng ngày hôm ấy theo Triệu Vương đến Hàm Đan.

Hán đế tiễn Như Ý xong, trở vào cung, vừa đi đến cửa thành bỗng có một người cầm một tờ trạng đến trước mặt tâu :

- Tiêu Thừa tướng cho dân cày chỗ đất công trong vườn ngự lâm, lấy của công để mua lòng riêng đó là bất trung, xin bệ hạ minh xét.

Hán đế nghe nói nổi giận mắng :

- Vậy ra Tiêu Hà ăn tiền của dân, rồi lấy khu đất của ta trong vườn thượng lâm cho dân cày. Thế là trái đạo tôi .

Liền sai quan Đình úy bắt Tiêu Hà bỏ vào ngục.

Tiêu Hà vẫn lặng thinh, không hề chống cãi gì cả.

Được vài ngày, có quan Vệ úy họ Vương đến gõ cửa khuyết tâu :

- Quan Thừa tướng họ Tiêu có tội gì mà Bệ hạ bắt bỏ vào ngục ?

Hán đế nói :

- Tội ăn lộc của người rồi lấy đất vườn ta mà mua lòng dân, nên ta phải trị.

Vương vệ úy nói :

- Việc lợi cho dân thì làm, đó chính là nhiệm vụ của quan Tể Tướng. Bệ hạ chống Sở mấy năm, sau đến việc Trần Hy, Anh Bố, đều đem đất Quan Trung giao cho Thừa Tướng. quân thủ. Nếu là kẻ bất trung thì cả dãy đất lớn lao ấy có còn cho Bệ hạ ngày nay chăng ? Bệ hạ chỉ thấy cái lỗi nhỏ mà quên cả cái đức lớn.

Hán đế ngồi ngẫm nghĩ một lúc rồi nói :

- Trẫm rất có lỗi.

Ngay hôm ấy, Hán đế sai cận vệ vào ngục thả Tiêu Hà ra.

Tiêu Hà vào triều tạ ơn.

Hán đế nói :

- Việc của khanh làm chính là nhiệm vụ của quan Tể Tướng, ta vì nông cạn, đã phạm đến kẻ có đức, lỗi của ta rất lớn.

Tiêu Hà tâu :

- Bệ hạ là bậc minh chính, hạ thần đâu có ai đâu dám kêu nài.

Việc này thấu đến tai Trương Lương, Trương Lương thở dài, than :

- Hàn Tín, Bành Việt, Anh Bố đã bị giết, nay Tiêu Hà lại bị hạ ngục, đủ biết tâm địa của vua Hán đối đãi với công thần như thế nào rồi. Ta vừa giúp cho Thái tử giữ được ngôi, nếu Hán đế biết được ắt ta không khỏi nạn. Chi bằng kíp xa lánh cảnh phồn hoa này cho xong .

Nghĩ như vậy, Trương Lương tìm đến bốn ông cụ già bàn bạc, rủ nhau đến núi Chung Nam tu tiên.

Bốn ông lão đồng ý, cùng với Trương Lương vào yết kiến vua tâu rằng :

- Ngày nay thiên hạ nhất thống, bốn bề thanh bình, cơ nghiệp có thể bền vững muôn năm. Chúng tôi tuổi già sức yếu không làm gì được nữa, vậy xin lạy từ Bệ hạ, cùng nhau lên núi Chung Nam học đạo, công danh phú quý chẳng bận lòng, được Bệ hạ đoái thương ơn ấy rất lớn.

Hán đế nói với Trương Lương :

- Trẫm từ khi được thiên hạ đến nay, ơn tiên sinh chưa báo đáp. Ngày trước phong làm Lưu hầu, nhưng tiên sinh không lĩnh nay lại từ già trầm mà đi, chẳng biết sau này có còn cùng nhau tương ngộ chăng ?

Đoạn, Hán đế lại nói với bốn ông lão :

- Các ông đến giúp Thái tử, trẫm có lòng mừng.

Nay chưa bao lâu, cũng lại muốn lánh vào chôn núi rừng, sao nỡ lòng làm thế.

Bốn ông già nói :

- Hiện nay anh tài đầy triều, thiện nhân tham chinh, bọn tôi chỉ là phường hủ nho, nào có ích gì cho quốc gia. Chỉ mong Bệ hạ tha cho, được về nơi thảo dã, di dưỡng tuổi thừa thì thực suốt đời chẳng dám quên ơn.

Vua thấy mọi người có ý khẩn thiết, bèn tặng mỗi người một ít vàng lụa, rồi đưa ra khỏi thành. Bốn ông già cùng Trương Lương bái biệt, cất bước lên đường. Hán đế nhìn theo, bóng của họ khuất dần trong cát bụi.

Hán đế vào cung, ngồi nghĩ đến Trương Lương, nhớ đến các vị công thần khai quốc, từ lúc áo vải theo hầu, lập nhiều công lớn nay có kẻ bị giết, có kẻ bỏ đi, lòng bâng khuâng cảm động.

Bèn sai thợ, xây một cái đài công thần, tạc đủ hình tượng và ghi tên họ những công thần lên.

Đài lập xong, Hán đế đưa Thái tử đến xem. Qua mỗi một tượng, Hán đế đều nói rõ lai lịch, công trạng từng người.

Xem đến tượng Kỷ Tín, Thái tử nói :

- Nếu không có người này thì Phụ hoàng không có được đến ngày nay.

Lại xem đến tượng Hạ Hầu Anh, Thái tử nói :

- Nếu không có người này, con không còn trông thấy mặt Phụ hoàng nữa.

Hán đế nói :

- Con ta như thế thực là một kẻ không quên gốc.

Hôm ấy, Thái tử cho mời con Kỷ Tín là Kỷ Thông, và Hạ Hầu Anh đến ban thưởng rất hậu.

Ai nấy đều ngợi khen Thái tử là người nhân đức.

Hán đế rất vui lòng.

Chợt có một người nói lớn :

- Bệ hạ cùng điện hạ nhớ công lao của Kỷ Tín và Hạ Hầu Anh, sao không nhớ công lao của cha tôi ?

Hán đế xem lại thì đó là Hạng Đông, con của Hạng Bá.

Hạng Đông nói :

- Bệ hạ ngày trước giao tranh với Sở, bị quân Sở đến cướp trại, cha tôi vì bạn thân với Tử Phòng, nên mật tin cho Bệ hạ biết, và khuyên Hạng vương bãi việc tấn binh. Lại như việc hội yến ở Hồng Môn, nếu không có cha tôi thì tánh mạng Bệ hạ đâu còn. Đến sau, Hạng vương đặt Thái công lên thớt toan nấu dầu, nếu không có cha tôi, ắt Thái công bị hại. Tôi thiết nghĩ công lao cha tôi không kém gì Kỷ Tín, Hạ Hầu Anh.

Hán đế nghe Hạng Đông nói, sức nhớ chuyện xưa, trầm ngâm một lúc, rồi nói :

- Quả nhân lâu nay vẫn muốn kết ước ngày xưa, giữ tình hân hảo hai nhà, song vì việc quân bận rộn. Nay nghe lời nói ấy khiến ta tự thẹn.

Ngay ngày hôm ấy, Hán đế truyền đem Thiệu Hoa Công chúa gả cho Hạng Đông, sai Thúc Tôn Thông định về nghi lễ, chọn ngày thành hôn.

Hạng Đông từ đó sánh đôi với Công chúa Thiệu Hoa, chồng loan vợ phượng rất nên tương đắc.

Hạng Đông được phong làm chức Chiêu Tín hầu.

Thời gian trôi, trôi trong cảnh thanh bình, an lạc.

Một hôm, Hán đế vì mũi tên của Loan Bồ bắn trước kia, nay yếu sức, bệnh tái phát, làm ung độc, bệnh thể càng ngày càng trầm trọng.

Lã hậu thấy thế bàn với các cung tần :

- Chúa thượng đang tại bệnh mà ngày đêm say đắm Tây cung, lòng ta lo ngại lắm.

Các cung tần nói :

- Việc này Hoàng hậu nên nhờ quần thần khuyên can, chứ nếu Hoàng hậu tỏ ý e Hoàng thượng lại cho là Hoàng hậu là ghen chằng ?

Lã hậu nói :

- Các người luận rất phải

Liền đòi Thảm Tự Cơ và Lã Trạch vào, sai đi triệu các giám quan và triều thần.

Các đại thần vào triều, cùng Thái tử đến Tây cung đứng đợi nơi cửa Phúc Thuận.

Hán đế hay việc ấy nói với Thích Cơ :

- Đó là Lã hậu thấy ta có bệnh, nên sai Thái Tử và quần thần đến đây mời ta về cung.

Thích Cơ nói :

- Nếu Bệ hạ về cung bỏ thiếp nơi đây, tất thiếp bị hại, không còn mong gì được trông thấy long nhan nữa . Dứt lời, nước mắt tuôn tràn xuống hai má.

Hán đế nói : .

- Đợi quần thần vào đây ta sẽ có cách bảo vệ .

Liền truyền lệnh cho Thái tử và quần thần vào .

Các quan thấy mặt mày Hán đế xanh xao, thân thể gầy gò , liền khấu đầu tâu :

- Bệ hạ xuân thu đã cao, lại thêm có bệnh nơi đây không phải là chỗ điều dưỡng thánh cung. Cứ ý chúng tôi thì Bệ hạ nên trở về chánh cung tịnh dưỡng nín thở, để Thái tử được báo đền hiếu thảo, và quần thần được thăm viếng hàng ngày.

Hán đế nói :

- Ta thọ bệnh là do xông pha nhiều chiến trận, nhọc mệt lâu năm, sức lực mỗi mòn. Nay ta ở cung này, thấy tâm thần thư thái, có thể lành bệnh được, các người chớ có nhiều lời.

Các quan không biết nói sao.

Phàn Khoái dập đầu, tâu :

- Tâu Bệ hạ, hạ thân theo Bệ hạ từ lúc còn mặc manh áo vải, trải bao năm khổ nhọc mong dựng nghiệp lớn . Nay khi thành công, Bệ hạ đã quên chí cũ, xem sắc dục là trọng, xem thiên hạ là khinh, như vậy ai còn ngưỡng vọng nữa .

Hán đế thờ dài :

- Các khanh đã hết lời can gián lẽ nào trẫm lại chẳng nghe.

Liền để cho quần thần đưa về cung Trường Lạc.

Thích Cơ đưa Hán đế về chính cung xong, vào yết kiến Lã hậu, đoạn trở lại Tây cung.

Bấy giờ, Lã hậu cùng quần thần bàn việc tìm lương y điều trị cho vua.

Trần Bình nói :

- Cách thành Trường An hai trăm dặm, về phía Bắc núi Lịch Dương có một người thầy thuốc rất giỏi, vậy xin Hoàng hậu lấy lễ mời người ấy đến, họa may chữa được.

Hoàng hậu theo lời, sắm sửa lễ vật, sai người đến Lịch Dương rước thầy thuốc . Độ ba hôm, lương y đến, vào nội Cung ra mắt Lã hậu. Lã hậu kể lại bệnh trạng của vua.

Lương y nói :

- Bệnh đó tuy trầm trọng, song nguyên khí Hoàng thượng còn cường tráng, có thể chữa được.

Lã hậu mừng rỡ, đưa lương y đến chính cung.

Hán đế trông thấy lương y buông lời quát mắng ngay :

- Ta từ lúc trăm xà khởi nghĩa, đem ba thước gươm bình thiên hạ, dựng nghiệp đế vương, công lao rất nhọc. Nay lâm bệnh là tại trời, chết sống có mạng, người chẳng qua là một đứa tầm thường, đến đây làm gì.

Hán đế nhất định không cho lương y chữa bệnh, bảo phải trở về Lịch Dương.

Từ đó, bệnh tình Hán đế mỗi lúc một tăng. Lã hậu sớm tối châu chực bên giường.

Nhân lúc Hán đế tỉnh táo Lã hậu hỏi :

- Vạn nhất, Bệ hạ sau khi muôn tuổi, mà Tiêu Thừa tướng cũng mất thì nên cừ ai làm tướng ?

Hán đế đáp :

- Tào Tham có thể thay được.

Lã hậu lại hỏi đến sau Tào Tham ?

Hán đế nói :

- Vương Lăng có thể thay được. Tuy nhiên Vương Lăng tính trực mà ương, cần phải có Trần Bình giúp sức. Trần Bình trí khôn có thừa nhưng không thể gánh vác một mình. Chu Bật là kẻ thật thà, tánh thận trọng, nên cùng hắn làm chức Thái úy.

Lã hậu lại hỏi về sau nữa.

Hán đế nói :

- Ta chỉ biết đến đó mà thôi.

Hôm sau, Thái tử vào vấn an, Hán đế nói :

- Ta nay đã già yếu, bệnh hoạn không thể khỏi được. Con là người nối nghiệp trị dân, có đủ đạo đức để bảo vệ non sông. Chỉ có một điều, ta hằng lo lắng là mẹ con Thích Cơ, ta nhờ con đùm bọc. Cái gì cha yêu thì kẻ làm con cũng yêu. Có thể mới tròn hiếu đạo. Con nên ghi nhớ.

Thái tử nói :

- Đạo thân phụ, nghĩa thủ túc, hai điều ấy con đâu dám bỏ. Xin Phụ hoàng bảo tồn long thể, cho bệnh được chóng lành, đừng lo lắng đến chuyện đó nữa.

Cách vài ngày sau, Hán đế băng hà. Hôm ấy vào ngày giáp thìn tháng tư mùa hạ, nhà Đại Hán năm thứ mười hai.

Vua Cao đế sinh năm thứ 51 đời Tần tiên vương thọ được 63 tuổi.

Hồi Thứ 48 - Lã Thái Hậu mưu giết công thần Hán Huệ đế vững nền thịnh trị

Hán đế mất đã bốn ngày mà Lã Hậu chưa chịu phát tang, sai người đòi Lã Trạch và Thảm Tự Cơ vào nói :

- Ngày nay, các công thần trong triều phần nhiều công nghiệp hống hách, lòng mỗi người lại có ngấm ý riêng. Nếu hay được tin Chúa thượng băng hà tất khởi loạn, không chịu phò Thiếu đế. Ta muốn giả một tờ chiếu, đòi các quan lớn nhỏ vào nội cung để nghe lời di chúc của Chúa thượng rồi cho võ sĩ phục bên trong, giết cả đi, để sau này khỏi sanh họa.

Thảm Tự Cơ nói :

- Hoàng hậu tính kế ấy rất hay, song phải lựa một viên tướng tâm phúc xuất lãnh bọn võ sĩ , thì kế ấy mới khỏi sợ thất bại.

Lã hậu nói :

- Các đại tướng duy có Lich Thương là có thể tin cậy được . Nhà ngươi nên vờ hấn đến đây để bàn.

Lã Trạch liền đi mời Lich Thương.

Lich Thương được lệnh vào yết kiến Lã Hậu.

Lã Hậu đem việc cơ mật bàn với Lich Thương.

Lich Thương nói :

- Việc ấy không phải là việc tốt. Nếu Hoàng Hậu làm như thế xã tắc phải lâm nguy. Hiện nay Trần Bình, Quán Anh cầm mười vạn binh đóng ở Huỳnh Dương. Phàn Khoái, Chu Bột cầm binh hai mươi vạn, đóng quân ở Yên Đại, còn các tướng khác đóng ở các xứ cũng đều có binh lực ít nhiều. nếu họ hay tin Hoàng Hậu đánh lừa vào cung để mưu hại, tất họ liên kết nhau kéo vào đánh Quan Trung, cơ đồ sụp đổ tức khắc. Xin Hoàng Hậu xét lại.

Lã Hậu nói :

- Lời ngươi rất có lý . Thế thì cơ biến ngày nay phải làm thế nào ?

Lich Thương nói :

- Cứ như ngu ý Hoàng Hậu , nên tuyên bố trong ngoài hay tin vua mất. Vờ bọn Phàn Khoái, Vương Lăng , Chu Bột về phòng bị Quan Trung. Trên thì giữ được cái nghiệp muôn năm của tiên đế, dưới bảo vệ được địa vị của Thiếu quân .

Lã hậu nói :

- Nếu vậy nên gọi Thúc Tôn Thông vào thảo chiếu để tuyên bố cho trong ngoài đều biết.

Lich Thương tuân lệnh đòi Thúc Tôn Thông đến, thảo chiếu giả lời di mệnh của Hán đế.

Từ đó khắp nơi an hưởng thanh bình, không còn sinh việc binh cách.

Lã Hậu lên làm Thái hậu, bọn Lã Trạch cậy thế ra vào cấm môn. Các người họ Lã đều được phong trọng chức.

Bây giờ Tiêu Hà đã già không coi việc triều chính được nữa. Chẳng bao lâu lại phát bệnh nặng .

Huệ đế đến tận nhà hỏi thăm :

- Thừa Tướng đau yếu ra làm sao ?

Tiêu Hà tâu :

- Hạ thần tuổi già sức yếu, lâm bệnh nặng, thế tất chẳng sống được lâu. Nay được Bệ hạ chiếu cố, dầu thịt nát xương tan cũng chưa đền ơn đáng.

Huệ đế nói :

- Thừa Tướng nên giữ gìn quý thể, mời thầy thuốc điều trị chớ nên nói thế .

Tiêu Hà nói :

- Hạ thần phò Tiên đế từ ba mươi năm nay theo việc chiến chinh, tinh thần hao tổn, sức lực kiệt quệ, nay thiên hạ thái bình, dầu có chết cũng đã phải.

Huệ đế nghe nói ứa nước mắt hỏi :

- Thừa Tướng sau khi trăm tuổi thì ai có thể thay thế để giúp trẫm ?

Tiêu Hà nói :

- Việc này không ai hiểu hơn Tiên đế .

Huệ đế nói :

- Tiên đế có nói đến Tào Tham, chẳng biết Tào Tham như thế nào ?

Tiêu Hà nói :

- Tào Tham là cự thần của Tiên đế, bản tính trung thực, rất đủ điều kiện gánh vác việc nước.

Huệ đế biệt Tiêu Hà về cung.

Sau vài ngày Tiêu Hà mất. Huệ đế thương xót chẳng cùng, lo việc tang tế, rồi đòi Tào Tham đến phong làm Thừa tướng.

Tào Tham tuân lệnh, vào bệ kiến Huệ đế nói .

- Tiêu Thừa Tướng trước khi ta thế có tiến cử khanh, và Tiên đế trước khi băng hà cũng có nhắc đến. Vậy khanh nên hết lòng vì nước, đừng phụ mệnh trẫm.

Tào Tham tâu :

- Thần đâu dám chẳng đem hết sức ra đền ơn Bệ hạ.

Tào Tham lên làm Thừa Tướng, nhất nhất theo khuôn phép của Tiêu Hà, không hề sửa đổi một điều nào.

Dân trụ mỗi ngày một thuận , sĩ phong mỗi ngày một tốt, trăm họ yên vui trong đời thịnh trị.

Sau ba năm, Tào Tham nghĩ mình tuổi cao tác lớn, theo phò Hán đế từ lúc khởi binh nơi Phong Bái, nay được đến ngôi tột bậc , tưởng như thế cũng đã đủ lắm rồi, liền viết sớ xin về dưỡng lão .

Huệ đế cảm lại không được phải thuận tình, phong Tào Tham làm Tuyên Bình Công, phong Ấp ăn lộc mười vạn , con cháu suốt đời thừa ảm.

Huệ đế lại theo lời di chiếu của Cao đế, dùng Vương Lăng làm hữu Thừa Tướng, Trần Bình làm tả Thừa Tướng, Chu Bột làm Thái Úy , bọn Phàn Khoái huấn luyện binh mã.

Từ đó, thiên hạ vô sự, tiếng khen truyền khắp nhân gian thật là một đời thái bình thịnh trị.

Hết

Hán Sở Tranh Hùng - Mộng Bình Sơn dịch